TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH N** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2017/ QĐST-HNGĐ	*G, ngày 11 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2017/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đặng Quốc H,** sinh năm 1974.
Trú tại: Xóm K, thôn C, xã G, huyện G, tỉnh N.
và Bị đơn: Chị **Vũ Thị T** sinh năm 1974.
Trú tại: Xóm K, thôn C, xã G, huyện G, tỉnh N.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình
- Căn cứ Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đặng Quốc H,** sinh năm 1974.
Trú tại: Xóm K, thôn C, xã G, huyện G, tỉnh N.
và Bị đơn: Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1974.
Trú tại: Xóm K, thôn C, xã G, huyện G, tỉnh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Anh Đặng Quốc H và chị Vũ Thị T đều xác nhận anh chị có 02 con chung cháu lớn tên là Đặng Phương T, sinh ngày 06/12/1996 đã đủ 18

tuổi; cháu bé tên là Đặng Hồng H, sinh ngày 17/11/1999. Nay ly hôn hai bên thoả thuận giao cháu Đặng Hồng H cho chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Kể từ tháng 9 năm 2017 cho đến khi cháu Đặng Hồng H đủ 18 tuổi. Anh Đặng Quốc H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và công nợ chung: Anh Đặng Quốc H và chị Vũ Thị T đều xác định tự thỏa thuận về tài sản chung, công nợ chung, vì vậy vấn đề tài sản chung và công nợ chung, Toà án không xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Đặng Quốc H phải nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn. Được khấu trừ 150.000 đồng và trả lại anh Đặng Quốc H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo biên lai số AA/2010/04035 ngày 06/7/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh N;*
- *VKSND huyện G;*
- *Chi cục Thi hành án DS huyện G;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã G;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN
(đã ký)

Hà Thiện Thành